DANH SÁCH ĐÀO TẠO ĐỊNH HƯỚNG KHÓA K34/2026

(Kèm theo Công văn số 1195 /TTLĐNN-TCLĐ ngày /10/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
1	50322059	Nguyễn Thị Kim Liên	17/04/1997	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-29**	
2	50322218	Phùng Quang Mạnh	11/05/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-30**	
3	50322416	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	07/09/2005	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-31**	
4	50322893	Kha Thị My Lan	05/02/2004	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-32**	
5	50323078	Nguyễn Thị Hạnh	25/08/2005	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-33**	
6	50323110	Trần Văn Thành	27/10/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-34**	
7	50323188	Phạm Thị Tân	10/05/1997	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-35**	
8	50323373	Vi Thị Cẩm Tú	14/02/2005	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-36**	
9	50323508	Nguyễn Thùy Linh	22/05/2003	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-37**	
10	50323739	Ngô Trí Đại	04/01/1995	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-38**	
11	50323985	Nguyễn Mộng Tài	25/12/2000	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-39**	
12	50324014	Phan Sỹ Dũng	13/08/1992	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-40**	
13	50324152	Hoàng Văn Hiếu	23/07/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-41**	
14	50324401	Vũ Văn Tuấn	15/12/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-42**	
15	50324451	Lê Thị Hồng	12/08/1994	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-43**	
16	50324618	Nguyễn Hữu Quảng	17/09/2004	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-44**	
17	50324622	Trần Nguyên Linh	10/12/1994	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-45**	
18	50324725	Đậu Đức Quang	10/11/2000	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-46**	
19	50325019	Nguyễn Đình Trông	12/09/2000	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-47**	
20	50325070	Lê Thị Nhung	04/05/1997	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-48**	
21	50325115	Đặng Thành Trung	28/04/2004	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-49**	
22	50325178	Đậu Viết Tuyển	02/11/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-50**	
23	50325232	Bạch Trọng Hảo	01/04/1985	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-51**	
24	50325287	Nguyễn Văn Hải	02/12/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-52**	
25	50325828	Nguyễn Văn Tuấn Anh	08/11/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-53**	
26	50325860	Trương Tấn Phương	17/02/1995	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-54**	
27	50325991	Phan Trọng Cường	24/12/1989	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-55**	
28	50325992	Bùi Thị Hoài	03/03/1993	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-56**	
29	50326194	Bùi Văn Bình	25/01/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-57**	
30	50326338	Phùng Lê Hưng	27/02/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-58**	
31	50326449	Nguyễn Tất Thành	28/01/1998	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-59**	
32	50303280	Trương Văn Đức	10/08/1991	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-60**	
33	50303282	Nguyễn Xuân Hữu	28/11/1991	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-61**	
34	50303332	Hồ Văn Thuận	06/08/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-62**	
35	50823753	Trần Thị Trang	10/04/2006	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-63**	
36	50824053	VÕ VĂN TUẤN	28/03/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-64**	
37	50824522	ĐẶNG THỊ THU TRANG	23/06/2005	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-65**	
38	50824567	Nguyễn Hoàng Anh Việt	15/12/1996	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-66**	
39	50824720	PHẠM CÔNG LINH	02/10/1996	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-67**	
40	50825165	NGÔ SĨ NGỌC	20/02/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-68**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
41	50825198	HỒ SỸ THÁI	19/01/1998	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-69**	
42	50825249	LÊ TIẾN TRUNG	27/09/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-70**	
43	50825297	Lê Xuân Đức	12/12/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-71**	
44	50825427	BÙI THỊ OANH	30/01/1998	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-72**	
45	50825904	NGÔ XUÂN ĐỊNH	21/05/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-73**	
46	50825927	LÊ THỊ NHẬT	27/06/2000	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-74**	
47	50825929	Trần Thị Ngọc Linh	05/04/2006	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K34-75**	
48	50826101	LÊ VĂN TIẾN	12/06/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-76**	
49	50904017	Lê Quốc Anh	20/12/1990	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-77**	CNG2025
50	50301303	Nguyễn Đình Nam	16/03/2006	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-78**	
51	50301314	LÊ BÁ THÁI	23/07/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-79**	
52	50301316	VÕ ĐÌNH DŨNG	02/11/1990	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-80**	
53	50301389	Trần Đức Tài	04/01/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-81**	
54	50301410	Nguyễn Hữu Thành	13/06/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K34-82**	